

Số: 02/2018/QĐST-HNGĐ

Cai Lậy, ngày 02 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 437/2017/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Phan Văn B, sinh năm: 1982

Nơi cư trú: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh T.

- Bị đơn: Chị Trần Thị Thúy V, sinh năm: 1987

Nơi cư trú: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phan Văn B và chị Trần Thị Thúy V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Phan Văn B và chị Trần Thị Thúy V thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung tên Phan Thị Huyền T, sinh ngày 06/7/2010 cho anh Phan Văn B trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung tên Phan Thị Quế T, sinh ngày 01/4/2005 cho chị Trần Thị Thúy V trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau vì anh B và chị V không yêu cầu.

Anh Phan Văn B và chị Trần Thị Thúy V được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được cản trở quyền này.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Về án phí :

Án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng. Anh Phan Văn B tự nguyện chịu. Anh Phan Văn B đã nộp 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 14963 ngày 09/11/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy nên được hoàn lại 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- CCTHADS huyện Cai Lậy;
- UBND xã Diêm Hy, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

LÊ TRẦN XUÂN VĂN

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).